

Nghệ An, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Số : 1069/QĐ-CQLTT

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch Kiểm tra định kỳ năm 2022**  
**của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG NGHỆ AN**

*Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BCT ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt định hướng chương trình kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Công văn số 2846 ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ-Tổng hợp, Cục QLTT Nghệ An.*

**QUYẾT ĐỊNH;**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ gửi cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo Kế hoạch thay cho Thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các phó Cục trưởng, Trưởng các Phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3; ✓
- Tổng cục QLTT (để b/c); ✓
- UBND tỉnh (để b/c); ✓
- Các Sở: Công Thương, Y tế, KH-CN, NN & PTNT (để p/h);
- UBND các huyện, TX, TP Vinh, (để p/h);
- Cổng thông tin điện tử Cục QLTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, NVTH.



**Nguyễn Văn Hùng**



## KẾ HOẠCH

**Kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1069/QĐ-CQLTT ngày 27 tháng 12 năm 2021  
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Nghệ An)

### I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Căn cứ

- Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012.
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016.
- Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường và Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP.
- Quyết định số 3649/2018/QĐ-BCT ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BCT ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt định hướng chương trình kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Căn cứ Công văn số 2846 ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An;
- Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An và danh sách tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân kinh doanh thuộc nhóm đối tượng được kiểm tra theo kế hoạch do các Đội Quản lý thị trường tổng hợp, đề xuất.

#### 2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả công tác phòng, chống các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; kinh doanh hàng hóa nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả; vi phạm về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa góp phần phát triển, sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản



lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành trong các lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

### **3. Yêu cầu**

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra, kiểm soát không gây phiền hà, trở ngại cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA BÀN KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng kiểm tra:**

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử, sản phẩm thời trang;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

(Danh sách cụ thể các tổ chức, cá nhân kiểm tra theo Kế hoạch có tại phụ lục kèm theo)

## **2. Nội dung kiểm tra**

### **2.1. Đối với các tổ chức kinh doanh xăng dầu:**

#### **2.1.1 Kiểm tra đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý các nội dung ghi trong giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định pháp luật.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

- Kiểm tra về biển hiệu, chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra về nguồn gốc xăng dầu.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Lấy mẫu để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

#### **2.1.2 Kiểm tra đối với các thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định pháp luật.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

- Kiểm tra các quy định về nhượng quyền thương mại trong hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Kiểm tra về biển hiệu, chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra về nguồn gốc xăng dầu.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Lấy mẫu để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

### **2.2 Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh khí (LPG):**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh khí.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

- Kiểm tra nguồn gốc, nhãn hàng hóa trong hoạt động sản xuất, kinh doanh khí.

### **2.3 Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt trang thiết bị y tế liên quan đến phòng chống dịch bệnh Covid-19**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.
- Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, nhãn hàng hóa theo quy định.

### **2.4. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo quy định.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh phân bón.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.
- Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về đo lường, chất lượng theo quy định.
- Kiểm tra lấy mẫu để kiểm nghiệm khi cần thiết.

### **2.5. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.
- Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ, việc chấp hành ghi nhãn hàng hóa theo quy định.
- Kiểm tra lấy mẫu để kiểm nghiệm, phân tích các chỉ tiêu về chất lượng theo quy định khi cần thiết.

### **2.6 Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng điện tử**

- Kiểm tra các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp.
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa theo quy định.
- Kiểm tra hóa nguồn gốc hàng hóa, chấp hành ghi nhãn hàng hóa theo quy định.

## **2.7 Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm thời trang**

- Kiểm tra nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra việc chấp hành về niêm yết giá hàng hóa
- Kiểm tra nguồn gốc của hàng hóa, nhãn hàng hóa theo quy định.

## **2.8 Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: các nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; giấy phép phân phối, bán buôn, bán lẻ sản phẩm rượu.
- Kiểm tra việc chấp hành các điều kiện trong hoạt động kinh doanh rượu
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.
- Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, nhãn hàng hóa theo quy định.

## **2.9. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá:**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; Giấy phép bán buôn, bán lẻ thuốc lá.
- Kiểm tra về việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá và sản phẩm thuốc lá.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ hợp pháp của hàng hóa, nhãn hàng hóa theo quy định.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết; việc dán tem đối với sản phẩm thuốc lá.

## **2.10 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý:**

- Kiểm tra về thủ tục pháp lý: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
- Kiểm tra về việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh an toàn thực phẩm.
- Kiểm tra việc chấp hành về niêm yết giá, bán theo giá niêm yết.
- Kiểm tra việc ghi nhãn hàng hóa theo quy định.
- Kiểm tra về sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm. sử dụng dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra các quy định về tự công bố/đăng ký công bố sản phẩm. Lấy mẫu nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm để phân tích các chỉ tiêu về chất lượng theo quy định khi cần thiết.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 15/11/2022.

**4. Địa bàn kiểm tra:** Trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

### **III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Tổ chức lực lượng, công tác phối hợp kiểm tra**

Các Đội Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương để triển khai kiểm tra, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An theo đúng quy định pháp luật.

#### **2. Phân công nhiệm vụ**

**a. Các Đội Quản lý thị trường:** Ngay sau khi ban hành Kế hoạch Kiểm tra định kỳ năm 2022. Lãnh đạo Cục QLTT giao Đội trưởng các Đội QLTT gửi Kế hoạch kiểm tra cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra trên địa bàn Đội quản lý.

- Thực hiện kiểm tra theo danh sách có tại phụ lục kèm theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022; với **số lượng 685 tổ chức, cá nhân** được giao cho các Đội Quản lý thị trường như sau:

- + Đội Quản lý thị trường số 1 kiểm tra tổng số: 80 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 2 kiểm tra tổng số: 60 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 3 kiểm tra tổng số: 160 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 4 kiểm tra tổng số: 75 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 5 kiểm tra tổng số: 60 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 6 kiểm tra tổng số: 60 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 7 kiểm tra tổng số: 40 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 8 kiểm tra tổng số: 60 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 9 kiểm tra tổng số: 50 vụ
- + Đội Quản lý thị trường số 10 kiểm tra tổng số: 40 vụ

#### **b. Phòng Tổ chức- Hành chính**

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục chuẩn bị các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, ấn chỉ phục vụ cho công tác triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn đánh giá chất lượng công tác, đề xuất với lãnh đạo kịp thời biểu dương và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đồng

thời phê bình, xem xét kỷ luật đối với công chức vi phạm đạo đức công vụ trong thi hành nhiệm vụ.

### **c. Phòng Nghiệp vụ- Tổng hợp**

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, tổng hợp tiến độ việc triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo Cục trong việc tiếp nhận, xử lý các hồ sơ vụ việc vượt thẩm quyền của Đội trưởng và công tác phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch.

### **d. Phòng Thanh tra- Pháp chế**

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong công tác kiểm tra công vụ, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với cán bộ công chức trong quá trình thực thi công vụ, triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Thường trực công tác tiếp dân, tham mưu cho lãnh đạo Cục giải quyết các đơn thư phản ánh khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, đúng quy định pháp luật

- Tham mưu lãnh đạo Cục tổ chức các đoàn kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất về hoạt động công vụ tại các Đội QLTT.

### **3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra**

Các Đội QLTT chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị đã được cấp, các điều kiện khác để phục vụ công tác kiểm tra theo quy định.

Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra được bảo đảm từ nguồn kinh phí thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

## **IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

### **1. Thời gian thực hiện báo cáo**

Định kỳ ngày 17 hàng tháng Đội trưởng các Đội QLTT chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch; báo cáo tổng kết Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của các Đội QLTT gửi về Cục QLTT ngày 16/11/2022 để tổng hợp, báo cáo Tổng cục theo quy định

Trường hợp đột xuất, Đội trưởng có trách nhiệm báo cáo ngay về lãnh đạo Cục để được chỉ đạo, xử lý kịp thời.

### **2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo**

Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung có liên quan đến Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Nghệ An theo quy định

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu khó khăn vướng mắc, vấn đề phát sinh; các Đội QLTT, các Phòng chuyên môn báo cáo lãnh đạo Cục để kịp thời chỉ đạo./. 